

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG TRÔM
TỈNH BẾN TRE**
Số: 72/2022/QĐST - DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Giồng Trôm, ngày 26 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 259/2022/TLST - DS ngày 05 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn T - Sinh năm: 1971; địa chỉ: ấp MA, xã LM, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Phan Văn D - Sinh năm: 1989; địa chỉ: ấp THN, xã TPT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Ông Lê Văn M - Sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Thị N - Sinh năm: 1976; cùng địa chỉ: ấp MH, xã LM, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị N đồng ý liên đới trả lại cho ông Lê Văn T số tiền thức ăn chăn nuôi còn nợ là 540.000.000 đồng (năm trăm bốn mươi triệu đồng). Ghi nhận việc ông T không yêu cầu trả lãi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí của vụ án là 12.800.000đồng (mười hai triệu tám trăm ngàn đồng).

Ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị N tự nguyện liên đới nộp 6.400.000đồng (sáu triệu bốn trăm ngàn đồng) tiền án phí.

Ông Lê Văn T tự nguyện nộp 6.400.000đồng (sáu triệu bốn trăm ngàn đồng) tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.800.000đồng (mười ba triệu tám trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009117 ngày 05/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho ông T số tiền chênh lệch sau khi khấu trừ là 7.400.000đồng (bảy triệu bốn trăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hsva, vp.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Dương Ngọc Tú